

QUYẾT ĐỊNH

Về chủ trương đầu tư xây dựng

Dự án: Đê Bờ Mọ, phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 – 2020;

Theo Văn bản số 5672/UBND-KT ngày 18/9/2018 của UBND tỉnh về việc chủ trương lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng công trình Đê Bờ Mọ, phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn;

Xét đề nghị của UBND thị xã An Nhơn tại Tờ trình số 401/TTr-UBND ngày 18/10/2018 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 572/BC-SKHĐT ngày 17/10/2018 và Báo cáo số 574/BC-SKHĐT ngày 17/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Dự án: Đê Bờ Mọ, phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn do UBND thị xã An Nhơn làm chủ đầu tư với các nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu đầu tư:

- Xây dựng tuyến đê vùng cửa ra sông Côn (nhánh sông Đập Đá) nhằm chống lũ để bảo vệ đời sống của các hộ dân sống ven đê, diện tích đất nông nghiệp và các cơ sở hạ tầng quang trọng của phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn.

- Chống sạt lở bờ sông thuộc nhánh sông cầu Đập Đá, nhằm khôi phục sản xuất,

bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân, giảm các rủi ro do thiên tai gây ra.

- Nâng cao mức an toàn cho công trình trong khu vực tạo điều kiện cho công tác vận hành và cứu hộ cứu nạn được thuận lợi, đảm bảo giao thông thông suốt trong khu vực, cải tạo cảnh quan và vệ sinh môi trường.

2. Quy mô đầu tư:

Công trình: Đê Bờ Mọ, thuộc thôn Nhon Thuận và An Lợi, phường Nhon Thành, bao gồm 02 hạng mục chính:

a) Hạng mục: Đê sông (Từ ngã 3 sông cầu mương Đồi xuôi về hạ lưu.)

- Tần suất mực nước và lưu lượng thiết kế: Chống lũ sớm, lũ muộn, lũ tiểu mãn và lũ chính vụ tần suất $P=10\%$;

- Chiều dài xây dựng $L=812$ m;

- Kết cấu mặt đê: Mặt đê được đổ bằng bê tông M250 đá 2x4 dày 18cm. Giao thông trên đê: Tương đương đường GTNT loại B, tốc độ thiết kế 20km/h.

- Kết cấu thân đê: Đắp đất đôi đầm chặt $K=0,95$.

- Kết cấu mái đê: Mái phía sông gia cố bằng đá hộc lát khan dày 20cm, đệm dăm 2x4 dày 10cm và 1 lớp vải địa kỹ thuật trong khung vây bê tông cốt thép M200 đá 1x2 kích thước bxx = (25x30)cm, cắt nhịp dài 11,65m. Mái phía đồng trồng cỏ.

- Hệ số mái đê: Phía sông $m=2,0$ và $m=1,5$; phía đồng $m=1,5$.

- Gia cố chân đê: Bằng dầm bê tông cốt thép M200, kích thước bxx = (25x50)cm trên lãng trụ đá hộc đổ rời có đỉnh rộng 1,25m, hệ số mái $m=1,5$.

b) Hạng mục: Kè mái bảo vệ bờ (Điểm đầu giáp tuyến Đê Bao Nhon Thuận, điểm cuối giáp tuyến đê hiện trạng, nằm bờ hữu thuộc nhánh sông Cầu Đập Đá).

- Tần suất mực nước và lưu lượng thiết kế: Chống lũ sớm, lũ muộn, lũ tiểu mãn và lũ chính vụ tần suất $P=10\%$;

- Chiều dài xây dựng $L=908$ m;

- Kết cấu mặt kè: Mặt kè đắp đất đầm chặt K95.

- Kết cấu thân đê: Đắp đất đôi đầm chặt $K=0,95$.

- Kết cấu mái đê: Mái phía sông gia cố bằng đá lát khan dày 20cm, đệm dăm 2x4 dày 10cm và 1 lớp vải địa kỹ thuật trong khung vây bê tông cốt thép M200 đá 1x2 kích thước bxx = (25x30)cm, cắt nhịp dài 11,65m. Mái phía đồng trồng cỏ.

- Hệ số mái kè: Phía sông $m=2,0$ và $m=1,5$; phía đồng $m=1,5$.

- Gia cố chân đê: Bằng dầm bê tông cốt thép M200, kích thước bxx = (25x50)cm trên lãng trụ đá hộc đổ rời có đỉnh rộng 1,25m, hệ số mái $m=1,5$.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Dự kiến, tổng mức đầu tư dự án: 24.517.782.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi bốn tỷ, năm trăm mười bảy triệu, bảy trăm tám mươi hai nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng : 16.500.000.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án : 344.760.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng : 1.609.159.000 đồng
- Chi phí khác : 1.425.883.000 đồng
- Chi phí bồi thường, hỗ trợ GPMB và TĐC : 2.500.000.000 đồng
- Chi phí dự phòng : 2.137.980.000 đồng

5. Nguồn vốn và mức vốn hỗ trợ:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ theo Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 10/8/2016 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2016-2020, cụ thể: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ 50% chi phí xây dựng cho phần vượt từ 2 tỷ đồng trở lên.

- Phần kinh phí còn lại do vốn ngân sách thị xã An Nhơn, ngân sách phường Nhơn Thành và các nguồn vốn hợp pháp khác chi trả.

6. Khả năng cân đối nguồn vốn:

- Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý: Bố trí trong kế hoạch 2018-2020 (nếu cân đối được nguồn) và bố trí giai đoạn sau năm 2020.

- Phần vốn ngân sách thị xã An Nhơn, ngân sách phường Nhơn Thành và các nguồn vốn hợp pháp khác: UBND thị xã An Nhơn, UBND phường Nhơn Thành có trách nhiệm cân đối, bố trí trước và đủ phần ngân sách địa phương quản lý để thực hiện đầu tư dự án theo đúng quy định.

7. Thời gian thực hiện đầu tư: Năm 2019 - 2021.

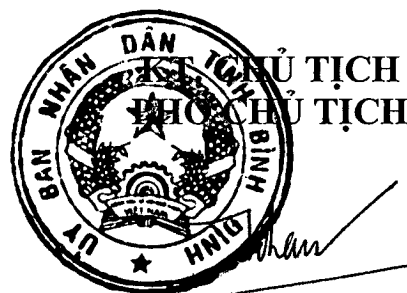
8. Địa điểm thực hiện dự án: phường Nhơn Thành, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điều 2. Chủ đầu tư (UBND thị xã An Nhơn) có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K10 (14b) 



Trần Châu

